ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: KT10-23/AGIA

An Giang, ngày 11 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT THỜI HẠN VỪA TỈNH AN GIANG

(Từ ngày 11-20/8/2026)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết nổi bật từ ngày 01÷10/8/2026

- Hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực: chịu tác động bởi rìa phía Nam của rãnh áp thấp có trục qua khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ. Từ ngày 04/8 hình thành dải hội tụ nhiệt đới (ITCZ) nối với ATNĐ sau mạnh lên thành bão số 3 và áp thấp nhiệt đới trên khu vực Vịnh Bắc Bộ. Gió Tây Nam hoạt động với cường độ yếu trong 05 ngày của tuần, từ ngày 06/8 tăng dần cường độ. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới hoạt động với cường độ suy yếu.

+ Thời tiết nguy hiểm: Trong tuần đầu tháng 8/2026, trên Biển Đông đã xuất hiện 01 cơn bão và 01 ATNĐ cụ thể như sau:

Bão số 3 (KUJIRA): Chiều ngày (04/8), vùng áp thấp trên vùng biển phía Đông Nam khu vực Bắc Biển Đông, mạnh lên thành áp thấp nhiệt đới. Đến đêm (05/8), áp thấp nhiệt đới, mạnh lên thành bão, trở thành cơn bão số 3 năm 2026, có tên quốc tế là **KUJIRA.** Sáng sớm (06/8), bão số 3 đã di chuyển ra ngoài Biển Đông và suy yếu dần thành một vùng áp thấp, không có khả năng di chuyển trở lại Biển Đông.

ATNĐ: Sáng ngày (07/8), vùng áp thấp trên khu vực Vịnh Bắc Bộ đã mạnh lên thành áp thấp nhiệt đới. Đến tối (08/8), áp thấp nhiệt đới đã suy yếu thành một vùng áp thấp trên khu vực đảo Hải Nam (Trung Quốc) rồi tan dần.

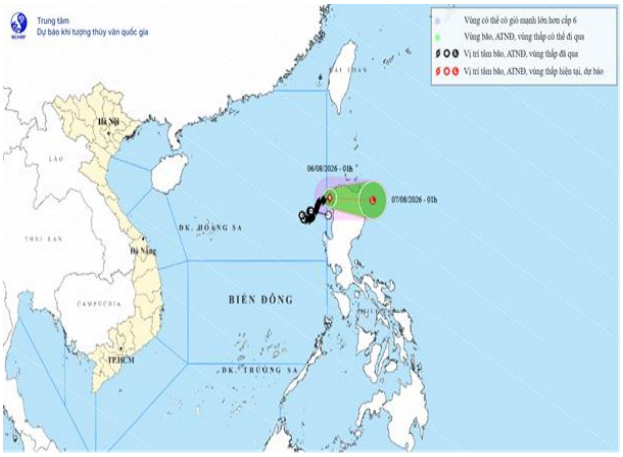

Hình 1. Bản đồ dự báo quỹ đạo của bão số 3



Hình 2. Bản đồ quỹ đạo áp thấp nhiệt đới

- Dông, lốc, sét và gió giật mạnh: Từ ngày 06-10/8 do ảnh hưởng bởi trường gió Tây Nam được tăng cường, khu vực tỉnh đã xuất hiện gió giật mạnh với diện cục bộ, cụ thể như sau:

Bảng 1: Thống kê hiện tượng gió giật mạnh (≥ cấp 6) từ ngày 01-10/8/2026

STT	Khu vực xuất hiện	Ngày	Thời gian	Tốc độ gió (m/s)	Cấp gió giật
1	Trạm KT Rạch Giá	06/8	05h06	15.0	7
2	Trạm KT Rạch Giá	07/8	06h37	11.0	6
3	Trạm KT Rạch Giá	08/8	14h04	12.0	6
4	Sân bay Phú Quốc	09/8	07h00	12.0	6
5	Trạm KT Rạch Giá	09/8	08h51	13.0	6
6	Trạm KT Phú Quốc	10/8	04h53	19.6	8
7	Trạm KT Rạch Giá	10/8	06h48	15.0	7

Thời tiết khu vực đất liền An Giang: Từ ngày 01-05/8 và ngày 08/8, khu vực có mưa rào và dông với diện vài nơi. Các ngày 06-07/8 và 09-10/8 mưa dông trên khu vực tỉnh gia tăng thêm cả về diện và lượng, phổ biến có mưa, mưa rào rải rác và có nơi có dông. Riêng ngày 06/8 một vài xã/phường thuộc tiểu vùng phía Nam có mưa vừa với diện cục bộ: Tại trạm đo Vàm Răng (Xã Sơn Kiên) có mưa vừa lượng mưa đo được là 45.2mm; tại trạm đo Cầu số 3 (phường Vĩnh Thông) là 42.2mm; tại trạm đo Nông Trường (Xã Vĩnh Điều) lượng mưa ghi nhận được là 33.8mm; tại trạm đo Hà Giang 1 (phường Tô Châu) lượng mưa đo được là 30.8mm. Gió Tây đến Tây Nam với cường độ nhẹ, duy trì trong 05 ngày đầu của tuần, từ ngày 06/8 đến hết tuần phổ biến cấp 3, có lúc cấp 4, giật cấp 6-7 trong cơn dông.

Thời tiết vùng biển An Giang: Từ ngày 01-05/8 thời tiết tốt, ngày nắng, ít mưa, gió Tây đến Tây Nam cấp 3, có lúc cấp 4, biển bình thường. Sang 05 ngày cuối của tuần, mưa, gió trên vùng biển An Giang gia tăng thêm, phổ biến có mưa, mưa rào nhiều nơi và có nơi có dông. Riêng ngày 09/8 tại khu vực Bãi Thơm thuộc đặc khu Phú Quốc có mưa vừa, lượng mưa đo được là 37.0mm, thời gian xảy ra mưa vừa vào sáng sớm và chiều tối. Gió Tây đến Tây Nam phổ biến cấp 4, cấp 5, có lúc giật cấp 6-7 và 8 trong dông. Biển động nhẹ, có lúc động trong dông.

- **Nhiệt độ:** Trong tuần đầu của tháng 8, nền nhiệt các nơi trong tỉnh đều ở mức cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN) từ 1.2 -2.0°C. So với cùng kì năm 2025 thì khu vực đất liền có nền nhiệt thấp hơn từ 0.5-0.7°C, khu vực hải đảo thì ngược lại có nền nhiệt xấp xỉ và cao hơn so với cùng kỳ năm 2025. Nhiệt độ trung bình dao động từ 28.9-29.9°C. Nhiệt độ cao nhất trong tuần 34.7°C xảy ra tại Châu Đốc (04/8). Nhiệt độ thấp nhất 24.2°C tại Thổ Châu (01/8).

Bảng 2: Số liệu đặc trưng nhiệt độ thực đo từ ngày 01-10/8/2026

STT	Trạm	Đặc trưng	Ngày xuất hiện	Trị số	So với cùng kỳ năm trước		So với TBNN (1990-2025)		So với cực trị lịch sử	
1	Rạch Giá	Cao nhất	04/8	**33.0**	-0.8	▼			-0.8	▼
		Thấp nhất	10/8	**25.4**	-0.4	▼			3.5	▲
		Trung bình		**29.9**	-0.7	▼	2.0	▲	-0.7	▼

STT	Trạm	Đặc trưng	Ngày xuất hiện	Trị số	So với cùng kỳ năm trước		So với TBNN (1990-2025)		So với cực trị lịch sử	
2	Châu Đốc	Cao nhất	04/8	**34.7**	-0.2	▼			-0.4	▼
		Thấp nhất	06/8	**24.5**	-0.4	▼			2.4	▲
		Trung bình		**28.9**	-0.5	▼	1.2	▲	-0.5	◄►
3	Phú Quốc	Cao nhất	05/8	**31.3**	-1.1	▼			-1.1	▼
		Thấp nhất	01/8	**25.9**	0.2	▲			3.1	▲
		Trung bình		**29.2**	-0.5	◄►	1.4	▲	-0.5	▼
4	Thổ Chu	Cao nhất	10/8	**33.1**	-1.6	▼			-1.6	▼
		Thấp nhất	01/8	**24.2**	0.0	◄►			1.7	▲
		Trung bình		**29.1**	0.5	▲	1.5	▲	0.1	◄►

Chú thích: ▲ *cao hơn;* ▼ *thấp hơn;* ◄► *xấp xỉ*

Bảng 3: Số liệu đặc trưng các yếu tố Khí tượng từ ngày 01- 10/8/2026

Trạm	Yếu tố	Đặc trưng	Ngày XH	Trị số	So với cùng kỳ năm trước		So với TBNN (1990-2025)		So với cực trị lịch sử	
Rạch Giá	Độ ẩm (%)	Trung bình		**83**	6	▲	-2	▼		
		Thấp nhất	03/8	**68**	11	▲			11	▲
	Số giờ nắng	Cao nhất	03/8	**11.5**						
		Tổng		**61.8**	-36.2	▼	8.5	▲	-36.2	▼
	Bốc hơi (mm)	Cao nhất	04/8	**4.4**						
		Tổng		**38.1**	-8.9	▼	5.8	▲	-17.6	▼
	Gió (m/s)	Vmax	06/8	**11**	-1	◄►				
		Hướng		**W**						
Châu Đốc	Độ ẩm (%)	Trung bình		**80**	0	◄►	-3	▼		
		Thấp nhất	04/8	**56**	2	▲			10	▲
	Số giờ nắng	Cao nhất	03/8	**10.1**						
		Tổng		**67.6**	-19.9	▼	16.6	▲	-19.9	▼
	Bốc hơi (mm)	Cao nhất	04/8	**3.9**						
		Tổng		**32.0**	0.1	◄►	-0.2	◄►	-13.3	▼
	Gió (m/s)	Vmax	06/8	**10**	2	▲				
		Hướng		**W**						
Phú Quốc	Độ ẩm (%)	Trung bình		**83**	0	◄►	-3	▼		
		Thấp nhất	05/8	**74**	3	▲			4	▲
	Số giờ nắng	Cao nhất	03/8	**10.8**						
		Tổng		**60.0**	-33.2	▼	18.2	▲	-33.2	▼
	Bốc hơi (mm)	Cao nhất	10/8	**3.6**						
		Tổng		**26.2**	-7.1	▼	0.7	◄►	-9.7	▼
	Gió (m/s)	Vmax	10/8	**16**	0	◄►				
		Hướng		**W**						
Thổ Chu	Độ ẩm (%)	Trung bình		**83**	-3	▼	-5	▼		
		Thấp nhất	10/8	**68**	2	▲			3	▲
	Số giờ nắng	Cao nhất	03/8	**10.0**						
		Tổng		**15.0**	-70.5	▼	-11.5	▼	-77.1	▼
	Bốc hơi (mm)	Cao nhất	06/8	**1.3**						
		Tổng		**2.3**	-13.6	▼	-5.1	▼	-21.1	▼
	Gió (m/s)	Vmax	01/8	**3**	-1	◄►				
		Hướng		**SW**						

Chú thích: ▲ *cao hơn;* ▼ *thấp hơn;* ◄► *xấp xỉ*

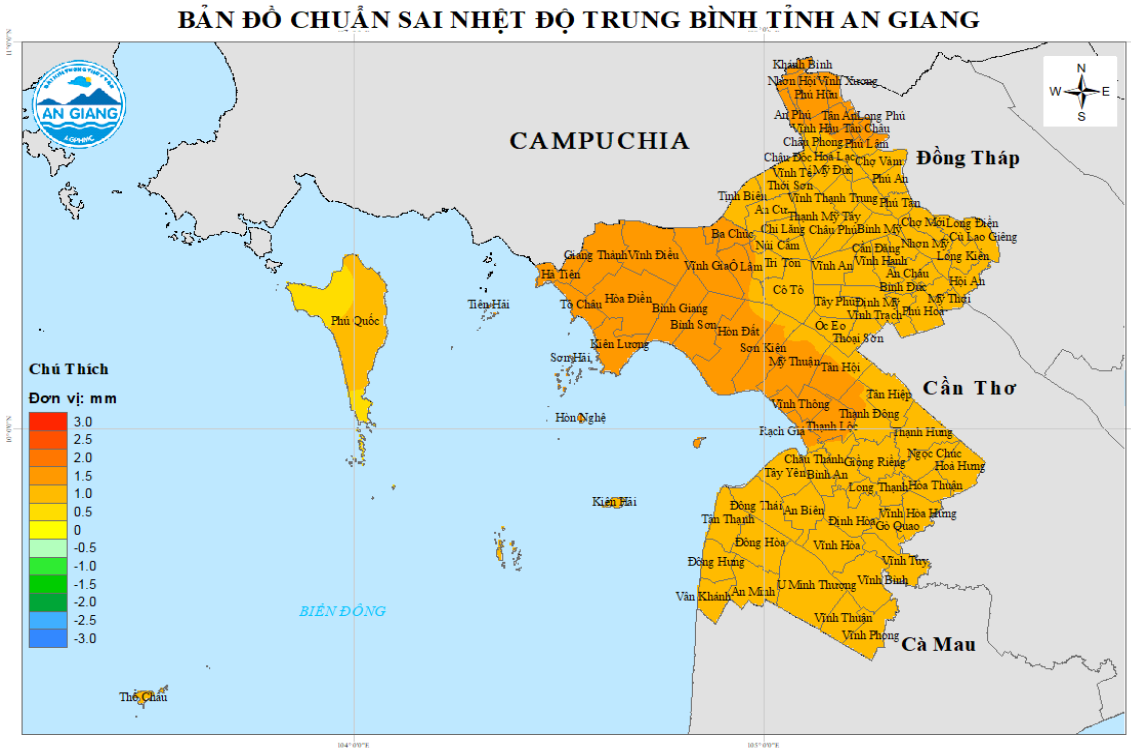

Hình 3: Bản đồ chuẩn sai nhiệt độ trung bình từ ngày 01-10/8/2026 tỉnh An Giang

- Tổng lượng mưa:,

Trong tuần đầu của tháng 8/2026, tổng lượng mưa (TLM) các nơi trên địa bàn tỉnh An Giang đều ở mức thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN), riêng khu vực An Phú có TLM cao hơn TBNN. Nơi có TLM cao nhất tỉnh trong tuần qua là xã Kiên Lương với TLM đo được là 62.4mm. Khu vực xã Vĩnh Thuận là nơi có TLM thấp nhất tỉnh trong tuần lượng mưa đo được là 0.6mm.

Bảng 4: Tổng lượng mưa ngày thực đo từ ngày 01- 10/8/2026

STT	Trạm	Đặc trưng	Ngày xuất hiện	Lượng mưa năm 2026 (mm)	So với cùng kỳ 2025 (mm)		So với TBNN 1990-2025 (mm)		So với giá trị lịch sử	
1	**Rạch Giá**	R_{max}	10/8	**13.4**	0.2	◀▶			-132.4	▼
		TLM		**24.4**	3.2	▲	-91.9	▼	-297.0	▼
		Số ngày mưa		**3**	0	◀▶	-4	▼		
2	**Châu Thành**	R_{max}	10/8	**6.4**	-3.8	▼			-89.8	▼
		TLM		**10.4**	-9.6	▼	-59.9	▼	-288.2	▼
		Số ngày mưa		**4**	1	◀▶	2	▲		
3	**An Biên**	R_{max}	07/8	**7.2**	2.0	▲			-183.6	▼
		TLM		**21.8**	16.0	▲	-90.8	▼	-358.7	▼
		Số ngày mưa		**4**	2	▲	-2	▼		
4	**An Minh**	R_{max}	10/8	**15.0**	-5.6	▼			-90.0	▼
		TLM		**24.4**	-13.0	▼	-99.5	▼	-336.2	▼
		Số ngày mưa		**2**	-2	▼	-4	▼		
5	**U Minh Thượng**	R_{max}	07/8	**7.6**	-12.6	▼			-167.4	▼
		TLM		**16.4**	-5.2	▼	-26.4	▼	-344.2	▼
		Số ngày mưa		**3**	1	◀▶	2	▲		
6	**Vĩnh Thuận**	R_{max}	01/8	**0.2**	-26.2	▼			-109.8	▼
		TLM		**0.6**	-68.8	▼	-102.6	▼	-263.4	▼
		Số ngày mưa		**3**	-3	▼	-3	▼		

STT	Trạm	Đặc trưng	Ngày xuất hiện	Lượng mưa năm 2026 (mm)	So với cùng kỳ 2025 (mm)		So với TBNN 1990-2025 (mm)		So với giá trị lịch sử	
7	Giồng Riềng	R_{max}	10/8	**7.6**	-21.4	▼			-115.7	▼
		TLM		**14.2**	-14.8	▼	-87.7	▼	-285.1	▼
		Số ngày mưa		**5**	4	▲	0	◄►		
8	Gò Quao	R_{max}	10/8	**6.0**	-50.6	▼			-122.2	▼
		TLM		**18.8**	-38.8	▼	-83.5	▼	-271.4	▼
		Số ngày mưa		**4**	0	◄►	-2	▼		
9	Tân Hiệp	R_{max}	06/8	**24.5**	24.5	▲			-123.4	▼
		TLM		**28.8**	28.8	▲	-66.4	▼	-247.7	▼
		Số ngày mưa		**2**	2	▲	-4	▼		
10	Thoại Sơn	R_{max}	06/8	**11.6**	-7.0	▼			-135.8	▼
		TLM		**23.4**	-6.0	▼	-40.8	▼	-202.7	▼
		Số ngày mưa		**3**	0	◄►	-2	▼		
11	Long Xuyên	R_{max}	09/8	**15.6**	2.4	▲			-106.2	▼
		TLM		**27.6**	-0.5	◄►	-42.3	▼	-152.5	▼
		Số ngày mưa		**3**	0	◄►	-2	▼		
12	An Châu	R_{max}	09/8	**7.4**	-5.6	▼			-99.6	▼
		TLM		**18.0**	-12.0	▼	-38.4	▼	-208.3	▼
		Số ngày mưa		**5**	2	▲	0	◄►		
13	Chợ Mới	R_{max}	06/8	**5.3**	-1.3	▼			-73.4	▼
		TLM		**9.0**	-4.2	▼	-42.8	▼	-160.8	▼
		Số ngày mưa		**4**	1	◄►	-1	▼		
14	Châu Phú	**R_{max}**	06/8	**5.8**	4.4	▲			-58.4	▼
		TLM		**11.0**	9.4	▲	-32.3	▼	-148.0	▼
		Số ngày mưa		**3**	1	◄►	-2	▼		
15	Phú Tân	**R_{max}**	06/8	**6.0**	0.5	◄►			-65.0	▼
		TLM		**12.2**	1.7	▲	-43.8	▼	-162.9	▼
		Số ngày mưa		**3**	1	◄►	-1	▼		
16	Tân Châu	R_{max}	09/8	**12.8**	-15.4	▼			-61.1	▼
		TLM		**14.9**	-25.8	▼	-24.3	▼	-172.2	▼
		Số ngày mưa		**4**	1	◄►	0	◄►		
17	An Phú	R_{max}	09/8	**23.9**	-3.7	▼			-25.5	▼
		TLM		**29.5**	-19.7	▼	1.9	▲	-81.6	▼
		Số ngày mưa		**4**	1	◄►	1	◄►		
18	Châu Đốc	**R_{max}**	09/8	**8.6**	4.9	▲			-49.6	▼
		TLM		**17.9**	11.0	▲	-23.1	▼	-161.6	▼
		Số ngày mưa		**4**	1	◄►	-2	▼		
19	Tịnh Biên	**R_{max}**	06/8	**9.8**	6.8	▲			-63.2	▼
		TLM		**14.3**	8.7	▲	-26.7	▼	-161.0	▼
		Số ngày mưa		**4**	1	◄►	-2	▼		
20	Tri Tôn	**R_{max}**	07/8	**12.3**	2.9	▲			-92.2	▼
		TLM		**29.6**	12.8	▲	-30.3	▼	-145.1	▼
		Số ngày mưa		**3**	-1	◄►	-2	▼		
21	Giang Thành	**R_{max}**	06/8	**20.6**	19.8	▲			-27.6	▼
		TLM		**52.0**	50.6	▲	-7.5	▼	-165.8	▼
		Số ngày mưa		**5**	3	▲	3	▲		
22	Hà Tiên	**R_{max}**	06/8	**17.6**	15.2	▲			-148.0	▼
		TLM		**30.4**	24.8	▲	-80.6	▼	-290.4	▼
		Số ngày mưa		**5**	1	◄►	-1	◄►		
23	Kiên Lương	**R_{max}**	06/8	**28.6**	27.8	▲			-108.6	▼
		TLM		**62.4**	61.2	▲	-54.7	▼	-280.0	▼
		Số ngày mưa		**6**	4	▲	0	◄►		
24	Hòn Đất	**R_{max}**	06/8	**4.2**	-15.0	▼			-160.8	▼
		TLM		**8.8**	-22.6	▼	-114.7	▼	-505.4	▼
		Số ngày mưa		**5**	2	▲	0	◄►		
25	Kiên Hải	**R_{max}**	09/8	**13.9**	-18.0	▼			-74.9	▼
		TLM		**39.0**	-16.2	▼	-59.5	▼	-154.2	▼
		Số ngày mưa		**7**	**2**	▲	**6**	▲		
26	Phú Quốc	**R_{max}**	09/8	**10.3**	-47.8	▼			-347.6	▼
		TLM		**21.5**	-47.5	▼	-148.7	▼	-1158.0	▼
		Số ngày mưa		**5**	**2**	▲	**-3**	▼		
27	Thổ Châu	**R_{max}**	01/8	**24.0**	-8.1	▼			-55.9	▼
		TLM		**42.3**	4.8	▲	-9.1	▼	-154.7	▼
		Số ngày mưa		**5**	**2**	▲	**2**	▲		

Chú thích: ▲ *cao hơn;* ▼ *thấp hơn;* ◄► *xấp xỉ*. **Rmax:** *Lượng mưa ngày lớn nhất*. **TLM:** *Tổng lượng mưa*

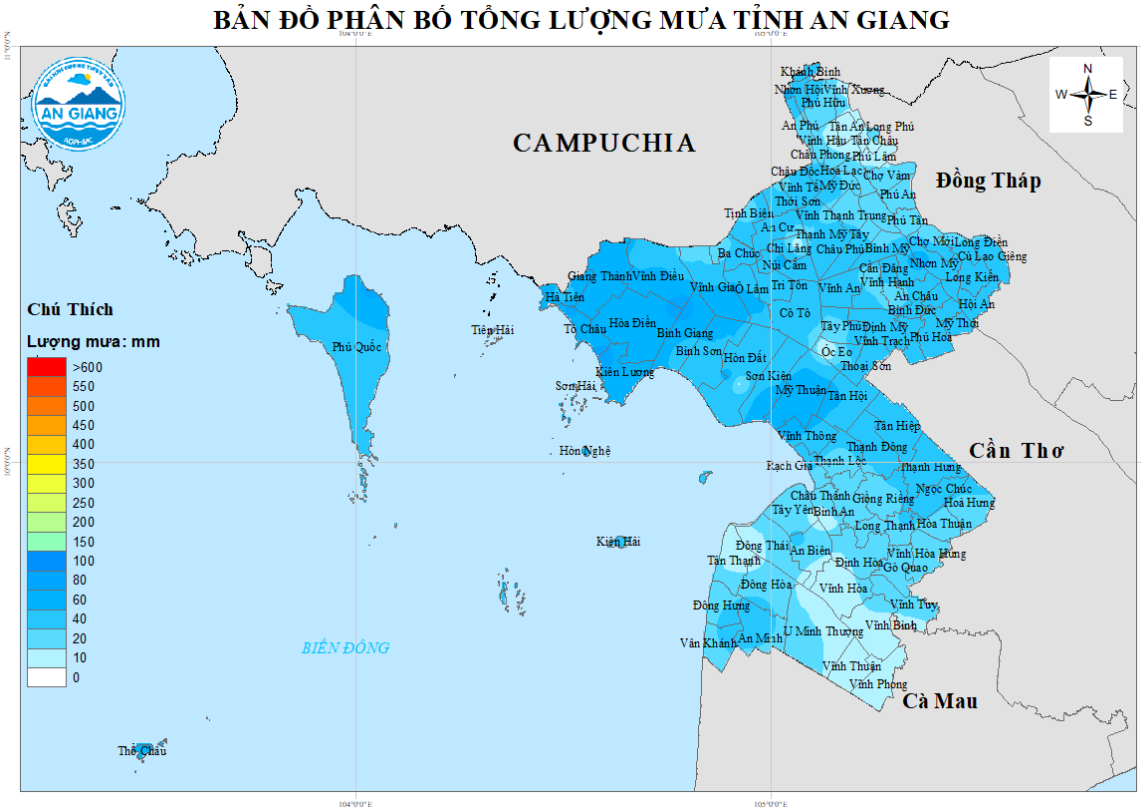

Hình 4: Bản đồ phân bố tổng lượng mưa từ ngày 01-10/8/2026 tỉnh An Giang

2. Dự báo xu thế thời tiết từ ngày 11÷20/8/2026

- **Tình hình chung:** An Giang chịu ảnh hưởng bởi rìa phía Nam của rãnh áp thấp có trục ở khoảng 24-27 độ vĩ Bắc. Gió mùa Tây Nam có cường độ trung bình đến mạnh, từ ngày 17/8 có xu hướng giảm dần. Trên cao, áp cao cận nhiệt đới hoạt động với cường độ yếu.

Thời tiết khu vực đất liền An Giang: Các ngày 12-13/8 và 19-20/8, phổ biến có mưa rào với diện vài nơi, thời gian mưa tập trung vào chiều và tối. Từ ngày 14-18/8, có mưa rào rải rác, cục bộ có nơi có mưa vừa kèm dông. Trong cơn dông cần đề phòng lốc, sét và gió giật mạnh. Gió Tây đến Tây Nam phổ biến cấp 3, có lúc cấp 4.

Vùng biển An Giang: Ngày 12/8 và 19-20/8, phổ biến có mưa rào và dông vài nơi. Từ ngày 13-18/8 có mưa rào rải rác và có nơi có dông, cục bộ có nơi có mưa vừa. Gió Tây đến Tây Nam phổ biến cấp 3-4, có lúc cấp 5. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc xoáy và gió giật mạnh cấp 6-7, biển bình thường, có lúc động nhẹ trong dông. Từ ngày 17/8 gió giảm xuống còn cấp 3-4, biển bình thường.

- **Xu thế nhiệt độ trung bình:** Phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0.5-1.2^{o}C, có nơi cao hơn. Hầu hết nhiệt độ trung bình dao động trong khoảng 28.0-29.5°C.

Nhiệt độ tối cao: 32.0-34.5°C.

Nhiệt độ tối thấp: 24.5-26.5°C.

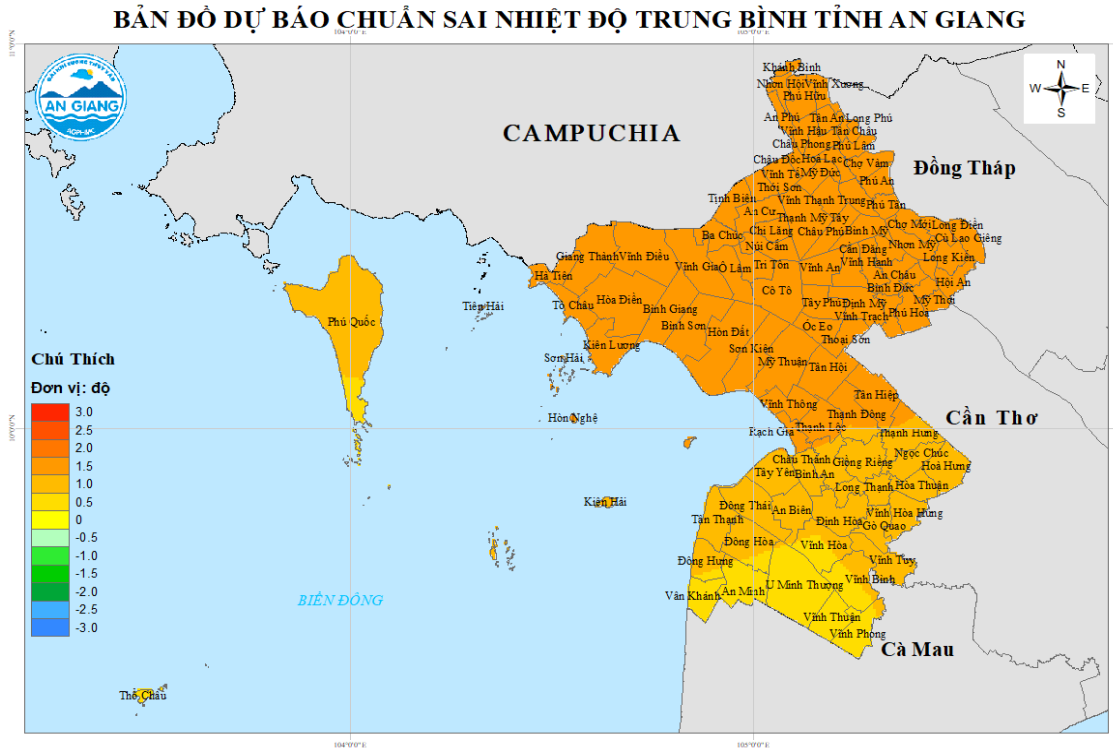

Hình 5: Bản đồ dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình từ ngày 11-20/8/2026 tỉnh An Giang

- **Xu thế lượng mưa:** Phổ biến thấp hơn TBNN và cùng thời kỳ. Tổng lượng mưa dao động trong khoảng 35-110mm, riêng khu vực biển và hải đảo có nơi 150mm.

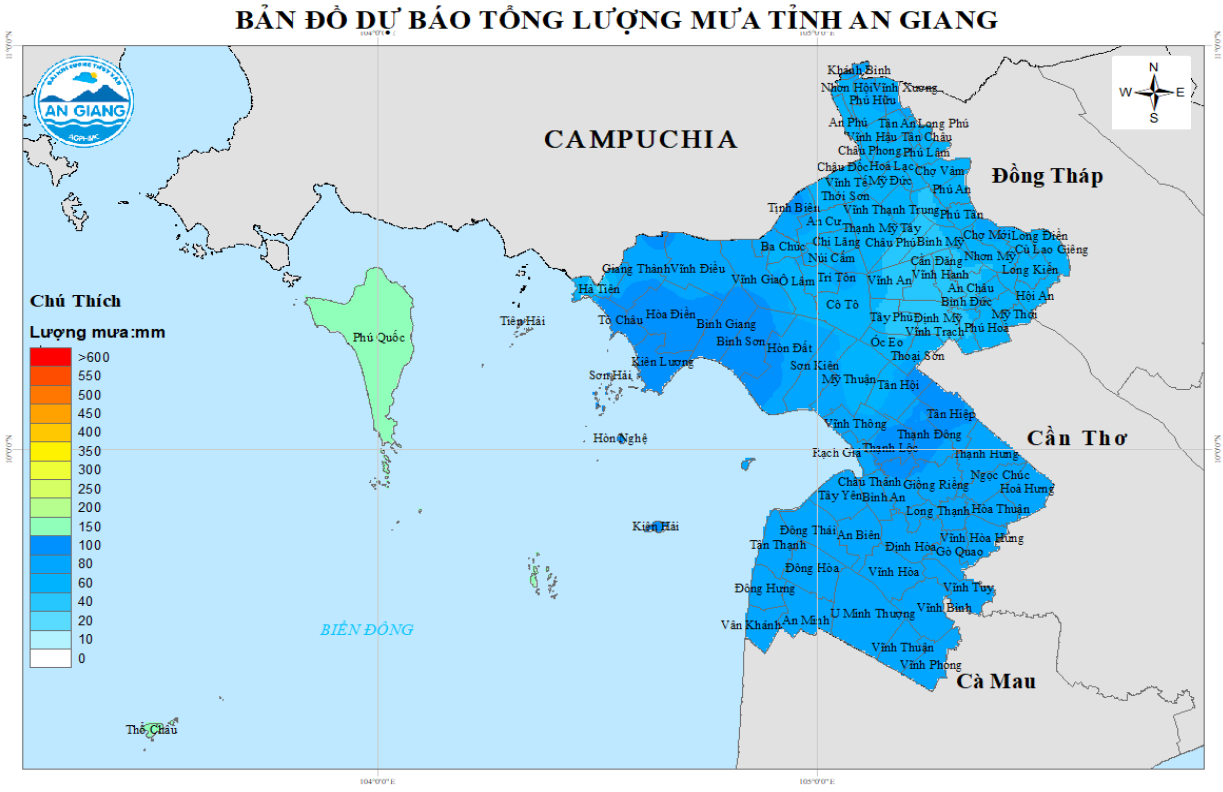

Hình 6: Bản đồ dự báo tổng lượng mưa từ ngày 11-20/8/2026 tỉnh An Giang

- Cảnh báo khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm:

+ ***Bão/ATNĐ:*** Trong thời kỳ dự báo, từ 11-20/8, trên biển Đông có khả năng xuất hiện 01 cơn bão/ATNĐ và khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền Việt Nam rất thấp.

+ Hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét và gió giật mạnh có khả năng xuất hiện trên phạm vi tỉnh.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:

Mưa dông kèm theo các hiện tượng lốc, sét và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

Gió Tây Nam mạnh có thể gây ảnh hưởng đến các hoạt động hàng hải. Các vùng biển An Giang đều có nguy cơ cao chịu tác động của gió mạnh, sóng lớn.

3. Dự báo nhiệt độ, lượng mưa từ ngày 11÷20/8/2026

STT	Khu vực dự báo	Từ ngày 11÷20/8/2026	
		Nhiệt độ trung bình (Ttb. ^oC)	***Tổng lượng mưa (R. mm)***
01	**Rạch Giá**	28.8-29.5	35-100
02	**Châu Thành**	28.5-29.5	40-100
03	**An Biên**	28.2-29.0	50-110
04	**An Minh**	28.2-29.0	50-110
05	**U Minh Thượng**	28.5-29.2	45-100
06	**Vĩnh Thuận**	28.5-29.2	45-100
07	**Giồng Riềng**	28.2-29.0	45-90
08	**Gò Quao**	28.2-29.0	40-90
09	**Tân Hiệp**	28.2-29.2	45-90
10	**Thoại Sơn**	28.2-29.2	40-80
11	**Long Xuyên**	28.5-29.5	35-80
12	**An Châu**	28.5-29.5	35-80
13	**Chợ Mới**	28.5-29.5	35-80
14	**Châu Phú**	28.5-29.5	35-80
15	**Phú Tân**	28.5-29.5	35-80
16	**Tân Châu**	28.5-29.5	45-90
17	**An Phú**	28.5-29.5	40-70
18	**Châu Đốc**	28.5-29.5	35-70
19	**Tịnh Biên**	28.5-29.5	35-70
20	**Tri Tôn**	28.5-29.5	40-80
21	**Giang Thành**	28.5-29.5	40-90
22	**Hà Tiên**	28.5-29.5	60-100
23	**Kiên Lương**	28.5-29.5	60-110

STT	Khu vực dự báo	Từ ngày 11÷20/8/2026	
		Nhiệt độ trung bình (Ttb. ^oC)	*Tổng lượng mưa (R. mm)*
24	**Hòn Đất**	28.5-29.5	60-110
25	**Kiên Hải**	28.0-29.0	60-140
26	**Phú Quốc**	28.0-29.0	60-150
27	**Thổ Châu**	28.0-29.0	50-140

Ghi chú:

- Ttb: là giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị ^oC)

- R: là giá trị tổng lượng mưa (đơn vị milimét)

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 16 giờ 00 phút ngày 21/8/2026.

Tin phát lúc: 16 giờ 00 phút ngày 11/8/2026.

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Đinh Thị Việt Hà